

Số: 03/2020/QĐST- VDS

G, ngày 27 tháng 4 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

*V/v: Yêu cầu xác định cha cho con*

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G- TỈNH BẮC NINH**

**Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Vũ Thị H1

*Thư ký phiên họp:* Ông Nguyễn Thế C- Thẩm tra viên

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình tham gia phiên họp:* Bà Vũ Thị H2- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án, Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Bắc Ninh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 01/2020/TLST- VDS ngày 12 tháng 02 năm 2020 về việc “*Yêu cầu xác định cha cho con*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2020/QĐST- VDS ngày 13 tháng 4 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Nguyễn Xuân Tr, sinh năm 1960. Địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện G, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

*“Yêu cầu Tòa án xác định anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1998, địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện G, tỉnh Bắc Ninh (đã chết ngày 05/10/2018) là cha đẻ của cháu Nguyễn Xuân Khôi N, sinh ngày 08/4/2019”.*

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Chị Phạm Thị L, sinh năm 1994 và cháu Nguyễn Xuân Khôi N, sinh ngày 08/4/2019- là con đẻ của chị Phạm Thị L. Chị L có mặt, cháu N vắng mặt.

*Người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Xuân Khôi N:* Chị Phạm Thị L, sinh năm 1994- là mẹ đẻ của cháu N.

Cùng nơi ĐKHKTT: Thôn H, xã Q, huyện Quảng Tr, tỉnh Quảng Bình.

Cùng nơi ở hiện nay: Thôn C, xã Đ, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Nguyễn Xuân Tr, bản tự khai, biên bản ghi lời khai và tại phiên họp hôm nay ông Tr trình bày: Con trai ông là Nguyễn Xuân H, sinh ngày 20/5/1998 vào khoảng đầu năm 2017 được chị gái là Nguyễn Thị H3 bảo lãnh sang Nhật chơi, sau đó anh H xin được vi sa gia hạn ở lại Nhật hơn một năm. Thời gian ở Nhật, anh H quen biết và có quan hệ tình cảm với chị Phạm Thị L, sinh năm 1994, là du học sinh, sang Nhật học từ năm 2016. Khoảng đầu năm 2018 thì anh H và chị L chính thức chung sống với nhau như vợ chồng, tuy nhiên do cả hai đang ở Nhật Bản nên chưa có điều kiện để đăng ký kết hôn và tổ chức lễ cưới. Gia đình ông biết được vấn đề này vì vẫn thường xuyên liên lạc, trao đổi qua điện thoại, zalo, facebook .... với anh H, chị L.

Khoảng tháng 8 năm 2018 anh H gọi điện về cho gia đình và nói chị L đang mang thai con của anh H, do vậy anh H sẽ về nước trước để chuẩn bị tổ chức lễ cưới còn chị L về sau. Gia đình ông cũng nhất trí và đã tiến hành chuẩn bị các thủ tục để chuẩn bị lễ cưới cho anh H, chị L. Tuy nhiên, trong thời gian chuẩn bị lễ cưới thì anh H bị cảm, không may qua đời vào ngày 05/10/2018. Sau khi anh H qua đời thì chị L cũng về nước để chịu tang và sinh cháu Nguyễn Xuân Khôi N vào ngày 08/4/2019. Chị L và cháu N sinh sống tại nhà ông từ khi về nước đến nay, ông và gia đình họ hàng coi chị L như dâu con trong nhà đồng thời thừa nhận cháu N là con trai anh H.

Do anh H đã chết, nên ông đã đề nghị được giám định AND. Tại phiếu kết quả phân tích AND ngày 25/10/2019 của Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền- Gentis Hà Nội kết luận: Căn cứ vào kết quả phân tích các mẫu AND của hai người là Nguyễn Xuân Tr và Nguyễn Xuân Khôi N, Hội đồng khoa học kết luận: Hai người trên có quan hệ huyết thống theo dòng nội (trên NST Y).

Nay ông yêu cầu Tòa án xác định anh H (đã chết) là cha đẻ của cháu N để ông đi làm giấy khai sinh cho cháu N, và cho cháu N được hưởng các quyền lợi theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là chị Phạm Thị L có lời khai trình bày xác nhận: Thời gian chị và anh H quen nhau và sau đó chung sống với nhau như vợ chồng ở Nhật như lời trình bày của ông Tr là đúng. Việc chị và anh H yêu thương, chung sống với nhau như vợ chồng ở bên Nhật được gia đình chị, gia đình anh H đều biết và thừa nhận. Khi biết chị đang mang thai con của anh H thì anh H đã về nước trước để lo tổ chức lễ cưới, tuy nhiên, anh H đã không may qua đời. Chị xác định và thừa nhận cháu Nguyễn Xuân Khôi N là con chung của chị với anh H. Nay ông Tr yêu cầu Tòa án xác định anh H là cha đẻ của cháu N chị hoàn toàn nhất trí.

Những người làm chứng là chị Nguyễn Thị H3, Nguyễn Thị L1 (Là chị gái anh H), bà Nguyễn Thị C (Là mẹ đẻ anh H), ông Phạm Văn Nh và bà Trịnh Thị Th (là bố mẹ đẻ chị L) đều có lời trình bày thống nhất về thời điểm anh H, chị L chung sống cùng nhau như vợ chồng tại Nhật Bản; thống nhất về lời trình bày: Khi anh H còn sống, anh H cũng thừa nhận chị L đang mang thai con của anh H. Chị H3, chị L sống tại Nhật Bản là người chứng kiến trực tiếp; bố mẹ anh H, chị L là người có trao đổi, thông tin, liên lạc với chị L, anh H.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự của Thẩm phán, Thư ký; việc chấp hành pháp luật của người yêu cầu, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án đã thụ lý vụ án theo đúng thẩm quyền quy định tại khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ Điều 90, 92, 101, 102 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 369, 370, 371, 372 Bộ luật tố tụng dân sự, chấp nhận yêu cầu của của ông Nguyễn Xuân Tr xác định anh Nguyễn Xuân H là cha đẻ của cháu Nguyễn Xuân Khôi N. Về lệ phí: Ông Nguyễn Xuân Tr được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện G nhận định:

[1] Căn cứ vào lời trình bày người yêu cầu, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng có đủ cơ sở để xác định: Anh Nguyễn Xuân H và chị Phạm Thị L có khoảng thời gian chung sống với nhau như vợ chồng ở Nhật Bản bắt đầu từ đầu năm 2018, thời gian chung sống cùng nhau như vợ chồng chị L đã mang thai con chung với anh H.

[2] Theo phiếu kết quả phân tích AND ngày 25/10/2019 của Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền- Gentis Hà Nội kết luận: Căn cứ vào kết quả phân tích các mẫu AND của hai người là Nguyễn Xuân Tr và Nguyễn Xuân Khôi N, Hội đồng khoa học kết luận: Hai người trên có quan hệ huyết thống theo dòng nội (trên NST Y).

[3] Theo lời trình bày và đơn xin xác nhận của ông Tr (Có xác nhận của UBND xã Đ) thì các thành viên trong gia đình ông bao gồm các anh chị em ruột ông Tr, các cháu ruột ông Tr không ai đi lao động xuất khẩu tại Nhật Bản trong khoảng thời gian anh H, chị L ở Nhật.

[4] Từ kết quả phân tích AND nêu trên, từ lời thừa nhận của những người làm chứng, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người yêu cầu và xác nhận của UBND xã Đ khẳng định yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Nguyễn Xuân Tr là có cơ sở. Căn cứ vào Điều 92, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Xuân Tr, xác định anh Nguyễn Xuân H là cha đẻ của cháu Nguyễn Xuân Khôi N

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Bắc Ninh tại phiên họp là có căn cứ.

[5] Ông Nguyễn Xuân Tr được miễn tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 92, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 12; Điều 14; Điều 16 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự;

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Xuân Tr.

**Xác định anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1998, địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện G, tỉnh Bắc Ninh (đã chết ngày 05/10/2018) là cha đẻ của cháu Nguyễn Xuân Khôi N, sinh ngày 08/4/2019.**

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Xuân Tr được miễn số tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Ông Nguyễn Xuân Tr, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người đại

diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày kể từ ngày 27/4/2020.

Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Bắc Ninh có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày ra quyết định.

***Nơi nhận:***

- Người yêu cầu;
- Người liên quan;
- VKS huyện G;
- Chi cục THA huyện G;
- Tòa án tỉnh Bắc Ninh;
- UBND xã Đ;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Vũ Thị H**